TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **165**/2022/QĐST-KDTM	*Tân Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 30/2019/TLST – KDTM ngày 20 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần A;

Trụ sở: B đường C, Phường D, quận E, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông G, sinh năm 1991;

Địa chỉ: đường H, khu phố I, phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 01/3/2019)

Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn M;

Trụ sở: N, Phường O, quận Ô, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Ơ, sinh năm 1973;

Địa chỉ: P, Phường Q, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 20/9/2019)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty TNHH S

Trụ sở: T, xã A1, huyện B1, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp: Bà C1;

Địa chỉ: C2, phường C3, Quận C4, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 13/5/2022)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn M có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Cổ phần A số tiền 97.200.000 (chín mươi bảy triệu hai trăm nghìn) đồng để chấm dứt nghĩa vụ trả nợ theo Phiếu giao hàng số 0003759 ngày 27/01/2018; Thời gian và phương thức thanh toán: một lần toàn bộ số tiền vào ngày 10/11/2022.

Nếu hết ngày 10/11/2022 mà Công ty Trách nhiệm hữu hạn M vẫn không thanh toán cho Công ty Cổ phần A số tiền 97.200.000 (chín mươi bảy triệu hai trăm nghìn)

đồng để chấm dứt nghĩa vụ trả nợ theo Phiếu giao hàng số 0003759 ngày 27/01/2018 thì Công ty Cổ phần A phải thanh toán thêm tiền lãi chậm thanh toán trên số tiền 97.200.000 đồng từ 14/02/2018 đến ngày 10/11/2022 là 44.000.000 đồng. Tổng cộng số tiền là 141.200.000 đồng. Thời gian và phương thức thanh toán: một lần toàn bộ số tiền.

- Thi hành tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn M vi phạm nghĩa vụ thanh toán nào thì Công ty Cổ phần A được quyền nộp đơn tại Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền để yêu cầu thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 3.530.000 đồng.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn M phải chịu 1.765.000 (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng được cấn trừ vào Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2019/0068902 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình đối với số tiền 3.850.000 đồng. Hoàn lại cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn M số tiền 2.085.000 (Hai triệu không trăm tám mươi lăm nghìn) đồng.

Công ty Cổ phần A phải chịu phải chịu án phí 1.765.000 (Một triệu bảy trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng được cấn trừ vào số tiền 2.430.000 đồng của Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0038086 ngày 18/3/2019. Hoàn lại cho Công ty Cổ phần A số tiền 665.000 (Sáu trăm sáu mươi lăm nghìn) đồng.

Hoàn lại cho Công ty Cổ phần A số tiền 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0039032 ngày 23/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND Q. Tân Bình;
- Chi cục THA DS Q.Tân Bình
- Lưu: VP, hồ sơ.

Dương Thị Lan Ngọc